TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2020/QĐST - DS	Cái Bè, ngày 27 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**
2. Ông **TRẦN VĂN NHU**

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 243, 244, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xét thấy tại phiên tòa, phía nguyên đơn là ông Trần Văn T (ông Tám đồng thời cũng là đại diện ủy quyền cho các đồng nguyên đơn khác gồm: Trần Văn S, Trần Văn B, Trần Văn T, Ngô Thanh H, Lê Minh K) đã tự nguyện xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở việc sử dụng lối đi, phía bị đơn không có yêu cầu phản tố và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập và được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 441/2017/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc ***"Tranh chấp yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở việc sử dụng lối đi"***, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Ông **TRẦN VĂN T**, Sinh năm 1960

  Ông **TRẦN VĂN S**, Sinh năm 1958

  Ông **TRẦN VĂN B**, Sinh năm 1959

  Ông **TRẦN VĂN T**, Sinh năm 1951

  Ông **NGÔ THANH H**, Sinh năm 1976

  Ông **LÊ MINH K**, Sinh năm1970

Cùng địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

(Ông S, ông B, ông T, ông H, ông K ủy quyền cho ông Trần Văn T)

➢ ***<u>Bị đơn</u>:*** Ông **NGUYỄN VĂN Đ**, Sinh năm 1950

Địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

Đại diện ủy quyền cho ông Đực: Anh **NGUYỄN VĂN H**, Sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

➢ ***<u>Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan</u>:***

Bà **LÊ THỊ T**, Sinh năm 1951

Anh **NGUYỄN NGỌC Đ**, Sinh năm 1980

Anh **NGUYỄN VĂN H**, Sinh năm 1982

Chị **PHẠM THỊ K**, Sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

(Bà T, anh Đ, anh H, chị K ủy quyền cho anh Nguyễn Văn H).

Bà **PHẠM THỊ BÉ B**, Sinh năm 1964

Chị **TRẦN THỊ TRÚC L**, Sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

(Bà Bé B, chị L ủy quyền cho ông Trần Văn T)

Bà **NGUYỄN THỊ S**, Sinh năm 1952

Anh **TRẦN VĂN D**, Sinh năm 1973

Chị **TRẦN THỊ CẨM T**, Sinh năm 1988

Chị **NGUYỄN THỊ KIM T**, Sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp HP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Đương sự được quyền khởi kiện lại theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về án phí :

Hoàn lại cho ông Trần Văn B số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07608 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

Hoàn lại cho ông Ngô Thanh H số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07609 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

Hoàn lại cho ông Lê Minh K số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07610 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

Hoàn lại cho ông Trần Văn S số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07612 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

Hoàn lại cho ông Trần Văn T số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07611 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

Hoàn lại cho ông Trần Văn T số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07613 ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

NGUYỄN TRUNG TÍNH